

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG HINH
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 04/5/2022

“Về việc: Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG HINH, TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Ka Sô Bách

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nay Y Rố;

2. Ksor Y Thur.

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Kim Vinh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên.

Đại diện VKSND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Lương Như Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 110/2021/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 10 năm 2021 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2022 ngày 18 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị G, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn TY, xã Ea L, huyện SH, tỉnh Phú Yên. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Anh Lê Kim H, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn TY, xã Ea L, huyện SH, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt tại phiên tòa – Không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị G trình bày:

Về hôn nhân:

Vào ngày 10 tháng 12 năm 2015 vợ chồng chị G và anh H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ea L, huyện SH, tỉnh Phú Yên. Thời gian đầu vợ chồng chị G và anh H chung sống hạnh phúc, đến đầu năm 2021 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là vì anh H thường bỏ nhà đi theo bạn bè ăn chơi, nghiện ngập ma túy, không chăm lo cho cuộc sống vợ con. Chị G đã nhiều lần khuyên nhủ, nhưng anh H vẫn tính nết nào tật ấy, khiến tình cảm vợ chồng luôn bất đồng, mâu

thuần kéo dài, dẫn đến chị G cùng 02 người con chung phải sống ly thân với anh H từ tháng 10 năm 2021 đến nay, không còn quan tâm chăm sóc nhau nữa.

Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, để tránh ảnh hưởng xấu đến cuộc sống và sự phát triển bình thường của các con nên chị G yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Về con chung:

Chị Phạm Thị G và anh Lê Kim H có 02 con chung tên là Lê Như Q, sinh ngày 27/12/2015 và Lê Kim Q, sinh ngày 11/8/2017. Khi ly hôn chị G yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi cả 02 người con chung cho đến khi thành niên và có khả năng lao động; Chị G không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa giải quyết.

Bị đơn anh Lê Kim H trình bày tại hồ sơ:

Về hôn nhân, con chung và tài sản chung anh H thống nhất như lời trình bày của chị G. Thời gian qua do điều kiện cuộc sống nên anh H thường xuyên sống xa gia đình và không chăm lo cho cuộc sống vợ con được, hiện tại vợ chồng đã sống ly thân, không ai còn quan tâm chăm sóc nhau, nhưng anh H vẫn còn thương yêu gia đình và vợ con, muốn tiếp tục chung sống để xây dựng hạnh phúc gia đình, chăm lo cho các con, mong chị G bỏ qua chuyện quá khứ của anh H.

Nếu chị G cương quyết ly hôn thì anh H xin được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả 02 người con chung cho đến khi trưởng thành và có khả năng lao động, không yêu cầu chị G cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa giải quyết.

Tại phiên tòa:

Chị G giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh Hoàng và yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi cả 02 người con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng, không yêu cầu tòa án giải quyết về tài sản chung.

Anh Lê Kim H đã được Tòa triệu tập và giao các văn bản tố tụng nhiều lần đúng luật định, nhưng anh H không chấp hành và không có mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện phát biểu ý kiến:

-Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử (HĐXX) đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự đã thực hiện đầy đủ và đúng quy định về quyền và nghĩa vụ trong quá trình giải quyết vụ án.

- Đề nghị HĐXX chấp nhận theo đơn khởi kiện của chị G, cho chị G được ly hôn với anh H, sau khi ly hôn giao cho chị G được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 người con chung.

- Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị G.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị G phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Qua kiểm tra các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng dân sự:

Chị G có đơn yêu cầu tòa án giải quyết việc chị G xin ly hôn với anh H, trú tại: Thôn TY, xã Ea L, huyện SH, tỉnh Phú Yên. Theo quy định tại Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Anh H đã được Tòa án triệu tập và giao các văn bản tố tụng đúng quy định, nhưng anh H cố tình vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do, nên Tòa xét xử vắng mặt anh H là đúng theo quy định tại Điều 227 và 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị G và anh H tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Ea L, huyện SH, tỉnh Phú Yên vào ngày 20 tháng 4 năm 2017, nên là hôn nhân hợp pháp quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, được pháp luật bảo vệ theo quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53 của Luật Hôn Nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ thu thập được tại hồ sơ vụ án và lời trình bày tại phiên tòa của chị G cho thấy vợ chồng chị G và anh H chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2021, sau đó thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là vì anh Hoàng thường xuyên bỏ nhà đi theo bạn bè ăn chơi, không chăm lo cho cuộc sống vợ con. Mâu thuẫn vợ chồng kéo dài, khiến chị G cùng hai người con chung phải sống ly thân với anh Hoàng từ đầu năm 2021 đến nay, không còn quan tâm, chăm sóc cho nhau, các bên thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng xảy ra là do anh H thường bỏ nhà đi theo bạn bè ăn chơi đua đòi, không chăm lo cho cuộc sống vợ con. Mặc dù chị G đã nhiều lần khuyên nhủ, bỏ qua để bảo vệ, giữ gìn hạnh phúc gia đình, nhưng anh H cũng không chịu sửa đổi mà bỏ nhà đi từ 10/2021 đến nay không chung sống với vợ con. Với thực trạng hôn nhân như trên cho thấy mâu thuẫn vợ chồng chị G và anh H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về con chung:

Nguyện vọng được quyền trực tiếp nuôi dạy con khi ly hôn của cha, mẹ là chính đáng và hợp pháp. Tại hồ sơ và tại phiên tòa, khi ly hôn chị G và anh H đều có nguyện vọng được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả 02 người con chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét điều kiện của cha mẹ cũng như quyền lợi về mọi mặt của các con thấy rằng, hiện tại anh H không nghề nghiệp, không nơi ở ổn định, các cháu hiện đã và đang chung sống ổn định với chị G, cuộc sống, sức khỏe cháu Lê Như Q và cháu Lê Kim Q phát triển bình thường. Để tránh sự xáo trộn trong cuộc sống và gây ảnh hưởng xấu đến sự phát triển về sức khỏe, tâm sinh lý bình thường của các cháu nên khi ly hôn HĐXX giao cho chị G được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lê Như Q và cháu Lê Kim Q đến khi trưởng thành

và có khả năng lao động là có cơ sở, đúng pháp luật, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với môi trường sống bình thường của các cháu.

-Về cấp dưỡng nuôi con khi ly hôn:

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, HĐXX đã giải thích theo quy định của pháp luật, nhưng chị G vẫn không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét việc không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị G là tự nguyện, nên HĐXX ghi nhận.

[4] Về tài sản chung:

Chị G, anh H không yêu cầu giải quyết, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí:

Chị G phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227 và Điều 228 Bộ Luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1]Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị G. Chị Phạm Thị G được ly hôn với anh Lê Kim H.

[2]Về con chung:

Giao cho chị Phạm Thị G được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lê Như Q, sinh ngày 27/12/2015 và cháu Lê Kim Q, sinh 11/8/2017 cho đến khi các cháu trưởng thành và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên; người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Khi cần thiết, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[3]. Về án phí:

Chị Phạm Thị G phải chịu 300.000^d án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được tính trừ 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí nộp đã trước tại biên lai thu tiền số 0001042 ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên, chị Phạm Thị G đã thi hành xong.

4]. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án

Nơi Nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Sông Hình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa

Ka Sô Bách